

**CÔNG TY CP BÊ TÔNG LY TÂM
ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ**



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM BÁO CÁO 2021

KHÁNH HÒA, THÁNG 4/2022

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
KHANH HOA POWER CENTRIFUGAL CONCRETE JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Lô C5,6,7,8 KCN Đắc Lộc – xã Vĩnh Phương – Tp. Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: 0258. 6256699 Fax : 0258. 6251235
Email : ctyblt.dlkh@gmail.com Website : www.kpceco.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Phụ lục IV theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA **Năm báo cáo : 2021**

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**
Giấy CN ĐKDN : 4200742214 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19/03/2008 (số cũ 3703000358), đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 20/5/2011.
Vốn điều lệ : 15.000.000.000 đồng (*Mười lăm tỷ đồng*)
Vốn chủ sở hữu : **28.510.598.626** đồng
Trụ sở chính: Lô C5,6,7,8 KCN Đắc Lộc - Xã Vĩnh Phương - Tp. Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa
Địa chỉ giao dịch : Tầng 5, tòa nhà VCN - KĐT Vĩnh Diêm Trung – Tp. Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại : 0258. 6256699 Fax: 0258. 6251235
Website : www.kpceco.com.vn
Mã cổ phiếu : KCE

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa tiền thân là Xí nghiệp xây lắp Công nghiệp Điện lực Khánh Hòa với quá trình hình thành và phát triển như sau:

- Tháng 03/1994: Điện lực Khánh Hòa tiến hành cải tạo Xưởng đúc trụ vuông thuộc Phân xưởng Cơ điện – Điện lực Khánh Hòa, lắp đặt dây chuyền sản xuất Bê tông ly tâm;
- Tháng 12/1994: Khánh thành Xưởng đúc trụ Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa (28E Trần Phú, Vĩnh Nguyên, Nha Trang) – trực thuộc Đội Xây lắp điện;
- Tháng 05/1997: Xây dựng Xưởng sản xuất Bê tông ly tâm tại số 07 Phạm Phú Thứ, Bình Tân, Nha Trang, Khánh Hòa;
- Ngày 01/07/2005: Điện lực Khánh Hòa tiến hành cổ phần hóa và thành lập Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và đến ngày 15/11/2005 xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp Điện lực

Khánh Hòa được thành lập dựa trên cơ sở nhân lực của Đội xây lắp điện và Xưởng sản xuất BTLT trực thuộc Xí nghiệp;

- Ngày 27/02/2008: Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa được thành lập theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, trên cơ sở vốn góp của các cổ đông : Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang và Cán bộ Công nhân viên hai Công ty;

- Ngay sau khi thành lập, Công ty đã tiến hành lập Dự án “Nhà máy Bê tông Ly tâm ứng lực trước Khánh Hòa” được Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa cấp giấy phép xây dựng vào ngày 19/12/2008 và bắt đầu khởi công thực hiện Dự án tại Lô số C5,6,7,8 khu Công nghiệp Đặc Lộ, Vĩnh Phương, Nha Trang vào tháng 12/2008;

- Đầu tháng 01/2009: Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa tiếp nhận toàn bộ nhân sự, thiết bị của Xưởng sản xuất BTLT – Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp Điện lực Khánh Hòa chuyển giao;

- Cuối tháng 04/2009: Nhà máy BTLT ứng lực trước Khánh Hòa cơ bản được hoàn thành, tiến hành chạy thử, nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Hạng mục di dời máy móc, thiết bị từ Xưởng sản xuất Bình Tân sang Nhà máy mới tại Đặc Lộ cũng được hoàn thành. Nhà máy BTLT ứng lực trước Khánh Hòa chính thức đi vào hoạt động vào tháng 07/2009;

- Ngày 29/07/2009: Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa tiến hành làm Lễ khánh thành Nhà máy sản xuất Bê tông Ly tâm ứng lực trước Khánh Hòa, đánh dấu hoàn thành một dự án lớn, xuyên suốt hoạt động của Công ty;

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2009 ngày 28/5/2009 Đại hội đã thống nhất phương án tăng vốn điều lệ Công ty từ 10.000.000.000 đồng lên 15.000.000.000 đồng.

- Ngày 29/12/2009 Công ty đăng ký thay đổi giấy CNĐKKD lần 1.

- Ngày 20/5/2011 Công ty đăng ký thay đổi giấy CNĐKKD lần 2 .

- Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội cho phép giao dịch trên sàn UpCom theo quyết định số 11/QĐ-SGDHN ngày 12/01/2011 và chính thức đưa cổ phiếu của Công ty bắt đầu giao dịch từ ngày 08/02/2011 với mã cổ phiếu là KCE.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty :

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp;
- Vận tải hàng hóa đường bộ;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm cơ khí;
- Xây lắp công nghiệp;

b. Địa bàn kinh doanh:

- Chủ yếu là cung cấp sản phẩm cho các công trình của TP. Nha Trang, TP. Cam Ranh và các huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Ngoài ra Công ty có cung cấp sản phẩm cho một số tỉnh lân cận như:

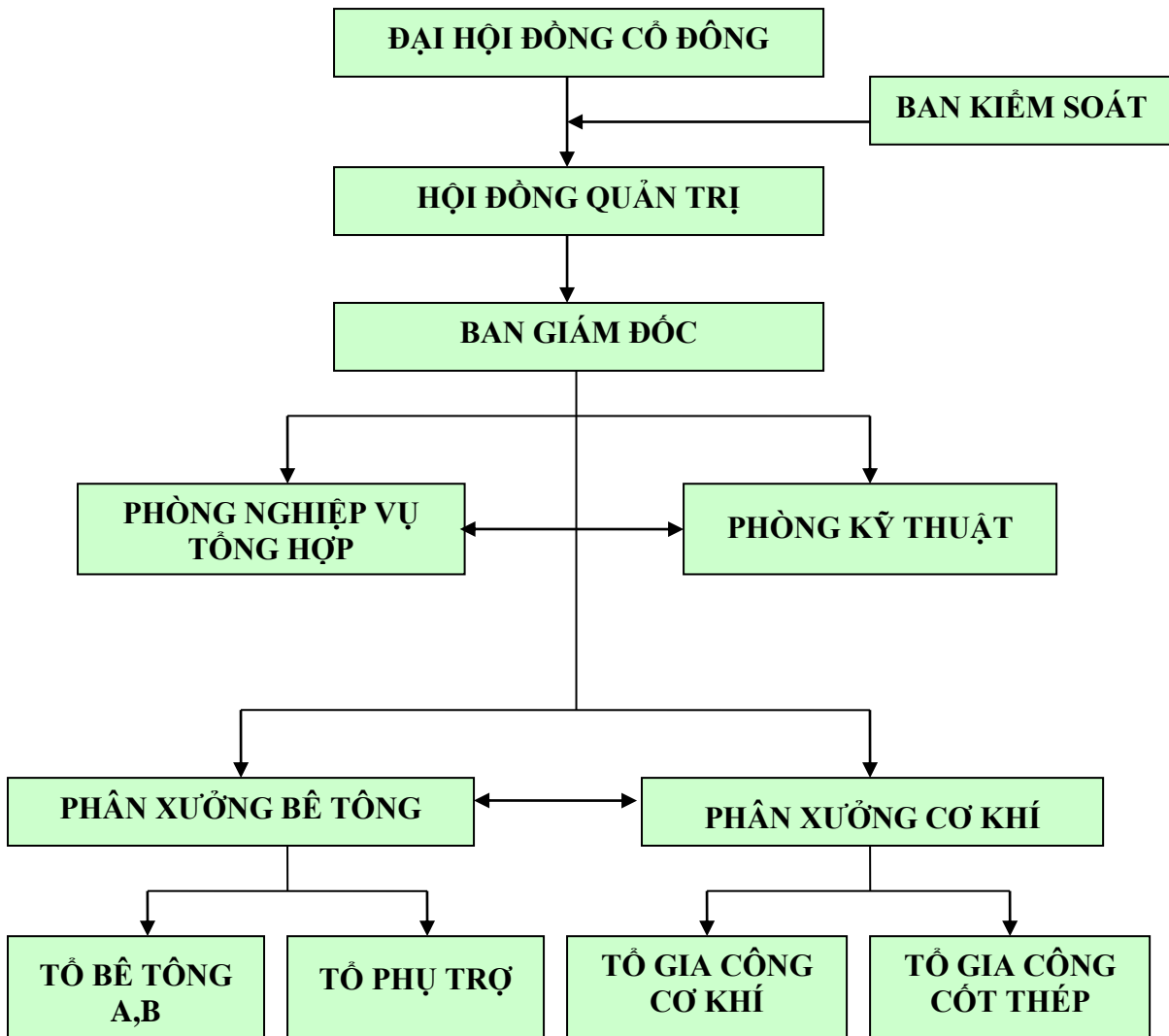
- Tỉnh Ninh Thuận

- Tỉnh Bình Thuận
- Tỉnh Đắk Lắk
- Tỉnh Phú Yên.....

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1 Cơ cấu tổ chức của công ty

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

***Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Thông qua Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;

- Thông qua mức chi trả cổ tức, số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, lựa chọn công ty kiểm toán;

- Bầu, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;

- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;

- Bổ sung và sửa đổi điều lệ công ty;

- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

- Và một số nhiệm vụ khác được quy định trong Điều lệ Công ty.

***Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau :

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;

- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;

- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý, cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;

- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành, chào bán trái phiếu, cổ phiếu; bổ nhiệm, cách chức các cán bộ;

- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;

- Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;

- Kiến nghị phương án xử lý lỗ trong kinh doanh

***Ban kiểm soát :**

Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;

- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;

- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

-
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
 - Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
 - Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
 - Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

*** Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có các nhiệm vụ và quyền hạn sau :

- Điều hành chung toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Chỉ đạo công tác kế hoạch sản xuất, cung ứng sản phẩm;
- Chỉ đạo công tác tổ chức nhân sự, công tác thanh tra, thi đua – khen thưởng;
- Chỉ đạo công tác lao động – tiền lương, tuyển dụng lao động;
- Chỉ đạo công tác tài chính – kế toán, kế hoạch vốn, theo dõi cổ đông;
- Chỉ đạo công tác kinh doanh – đối ngoại, nguồn khách hàng;
- Chỉ đạo công tác quản lý kỹ thuật, kế hoạch vật tư;
- Chỉ đạo công tác soạn thảo, ban hành văn bản, quy định, quy chế trong Công ty.

*** Các phòng ban trong Công ty**

Các phòng ban trong công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật. Cụ thể:

a. Phòng Nghiệp vụ tổng hợp

- Thực hiện công tác kế toán – tài chính
- Thực hiện công tác Tổ chức – hành chính – văn thư, lao động – tiền lương;
- Thực hiện công tác kinh doanh, đối ngoại, nguồn khách hàng;
- Thực hiện công tác thống kê – kế hoạch - vật tư;
- Thực hiện công tác soạn thảo văn bản liên quan đến công tác nói trên.

b. Phòng Kỹ thuật

- Thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, định mức vật tư – kỹ thuật;
- Phối hợp với Phân xưởng cơ khí thực hiện Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị máy móc;
- Thực hiện công tác kiểm soát, quản lý kỹ thuật sản xuất;
- Thực hiện công tác quản lý chất lượng sản phẩm;
- Thực hiện công tác an toàn – Bảo hộ lao động;
- Thực hiện công tác soạn thảo văn bản liên quan đến các công tác trên.

c. Khối sản xuất

Khối sản xuất bao gồm hai phân xưởng: Phân xưởng bê tông và Phân xưởng cơ khí.

***Phân xưởng bê tông** gồm các tổ:

Tổ bê tông gồm:

- + Bộ phận tháo sản phẩm, chuẩn bị khuôn
- + Bộ phận đặt cốt thép, nạp bê tông, lắp khuôn.
- + Bộ phận chuẩn bị nguyên vật liệu, xi măng, cát, đá
- + Bộ phận vận hành thiết bị: dàn quay ly tâm, trạm trộn, máy căng thép.

Tổ phụ trợ gồm:

- + Bộ phận vận hành cầu trục, cổng trục
- + Bộ phận vận hành nồi hơi – công tác sấy sản phẩm
- + Bộ phận hoàn thiện sản phẩm, xử lý khuyết tật
- + Bộ phận sắp xếp bãi, bốc dỡ sản phẩm.

***Phân xưởng cơ khí** gồm các tổ:

Tổ cốt thép gồm:

- + Bộ phận sản xuất cốt thép cột điện
- + Bộ phận sản xuất cốt thép, cọc cừ
- + Bộ phận sản xuất cốt thép ống công
- + Bộ phận sản xuất cốt thép cho các loại cấu kiện khác.
- + Bộ phận vận hành thiết bị: máy cắt dự ứng lực, máy căng thép dự ứng lực.

Tổ gia công cơ khí, sửa chữa gồm:

- + Bộ phận vận hành thiết bị: máy tiện, máy phay, các máy công cụ khác. Gia công các chi tiết cấu kiện cho sản xuất: mặt bích cọc cừ.... Chế tạo các chi tiết cấu kiện thay thế định kỳ: các mặt bích căng, tay trộn....
- + Bộ phận kiểm tra – sửa chữa thiết bị máy móc cơ khí, sửa chữa khuôn đúc.
- + Bộ phận kiểm tra – sửa chữa thiết bị điện.

5. Định hướng phát triển:

Mục tiêu của Công ty :

- Mục tiêu trước mắt : Năm 2022 trong tình hình dịch bệnh vẫn chưa ổn định, công ty cố gắng giữ vững thị phần trong khu vực trước áp lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng có sản phẩm tương tự; Đảm bảo sự ổn định của chất lượng sản phẩm; Đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Mục tiêu lâu dài: Thực hiện tốt công tác Marketing, mở rộng thị phần: tiếp thu và áp dụng công nghệ mới, tăng cường đầu tư trang thiết bị để tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường và chủng loại sản phẩm, tổ chức tốt công tác sản xuất ... để Công ty luôn khẳng định vị thế Doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất, cung ứng sản phẩm bê tông ly tâm trong khu vực Nam trung bộ. Đầu tư mở rộng, tăng năng lực sản xuất,; mở rộng ngành nghề kinh doanh; Xây dựng Công ty phát triển bền vững.

- *Chiến lược phát triển* : Trong thời gian tới Công ty tận dụng và phát huy tối đa các lợi thế sẵn có trong kinh doanh của Công ty; Giữ vững chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong sản xuất; Tăng doanh thu những mặt hàng có tính chủ lực, mở rộng thị trường và chủng loại sản phẩm. Tích cực quan hệ, hợp tác với các đối tác để nắm bắt, tiếp thu, áp dụng công nghệ mới, từng bước đầu tư nghiên cứu chế tạo và ứng dụng sản phẩm mới trong lĩnh vực vật liệu và sản phẩm xây dựng.

6. Các rủi ro:

6.1. Rủi ro kinh tế

Năm 2021 do tình hình dịch bệnh covid bùng phát đỉnh điểm và kéo dài tại Khánh Hòa, các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng, trọng điểm của tỉnh Khánh Hòa cũng bị dừng và giãn tiến độ, kéo dài thời gian đầu tư làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.2 Rủi ro về luật pháp

Việt Nam là một nước đang phát triển, Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Do đó, Luật và các văn bản dưới luật ở giai đoạn này đang trong quá trình hoàn thiện. Sự thay đổi về chính sách có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

6.3 Rủi ro đặc thù

Là doanh nghiệp sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp, chi phí nguyên vật liệu đầu vào là rất lớn. Năm 2021 với sự biến đổi giá của một số nguyên vật liệu đầu vào, làm giá cả nguyên vật liệu trên thị trường có sự biến động gây ra những tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Với đặc thù của ngành như vậy, nên Công ty rất quan tâm và cẩn trọng trong ký kết các hợp đồng cung ứng nguyên vật liệu dài hạn để giảm thiểu những thiệt hại do biến động giá gây ra.

Với vai trò là nhà sản xuất sản phẩm bê tông phục vụ cho nhiều đơn vị xây lắp, thi công với các dự án có thời hạn kéo dài thì việc thu hồi nợ từ những hợp đồng xây dựng này phải mất rất nhiều thời gian, phần nào ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty, đặc biệt là tình hình công nợ phải thu cũng như dòng tiền hoạt động. Tuy nhiên, do không phải là nhà thầu chính nên Công ty có thể giảm thiểu được rủi ro này bằng cách cố gắng theo dõi sát sao và đốc thúc việc thu hồi công nợ đồng thời vẫn duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài với các đối tác của Công ty.

Sự phát triển kinh tế luôn đi đôi với các khoản đầu tư lớn vào cơ sở hạ tầng, dẫn đến việc tiêu thụ một lượng lớn các sản phẩm bê tông ly tâm. Điều này sẽ làm cho lĩnh vực sản xuất bê tông ly tâm trở thành một thị trường hấp dẫn thu hút nhiều doanh nghiệp tham gia, gây sức ép cạnh tranh đặc biệt là sự cạnh tranh về giá thành đối với Công ty.

6.2. Rủi ro khác

Công ty còn có thể chịu những rủi ro khác như các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế như lạm phát, thay đổi lãi suất ...v...v... Ngoài ra, còn có một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến Công ty như đại dịch covid 19 cùng các hiện tượng thiên tai (*hạn hán, bão lụt, động đất...*), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần	47.000.000.000	35.077.219.358	74,6%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.000.000.000	985.474.414	49,3%
3	Mức chia cổ tức (<i>dự kiến</i>)	10 %	5%	

Đánh giá chung về kết quả SXKD năm 2021 cho thấy:

- + Doanh thu thuần thực hiện năm 2021 chỉ đạt 74,6% so với kế hoạch.
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 49,3% so với kế hoạch.

Những nguyên nhân làm sụt giảm cả về doanh thu và lợi nhuận năm 2021 là do các nguyên nhân sau:

+ Thứ nhất: Năm 2021 tình hình dịch bệnh covid 19 tại Khánh Hòa bùng dịch đỉnh điểm. Các công trình trọng điểm đang cung cấp cũng gián đoạn liên tục. Các công trình ép cọc giảm đáng kể. Công ty phải dừng sản xuất liên tục 2 tháng, những tháng còn lại chỉ được chia ca sản xuất, chỉ sản xuất nhỏ lẻ, số lượng hàng xuất ít.

+ Thứ hai: Do tình hình dịch bệnh kéo dài, doanh thu giảm thấp, doanh thu mục ép cọc chỉ đạt 5,6% so với năm 2020, bên cạnh thì giá một số nguyên vật liệu sản xuất lại tăng: xăng, dầu, sắt thép Do tình hình dịch bệnh nên phải hạ giá thành hỗ trợ cho khách hàng và cũng là giá cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành.

2. Tổ chức và nhân sự :

* *Danh sách ban điều hành Công ty:*

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BỔ NHIỆM	NGÀY MIỄN NHIỆM
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
01	Lê Duy Cửu	Chủ tịch HĐQT	26/04/2018	
02	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Thành viên HĐQT	26/04/2018	
03	Phạm Ngọc Quang	Thành viên HĐQT	31/10/2019	
II.	BAN KIỂM SOÁT			
01	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trưởng Ban	26/04/2018	
02	Phan Thị Vân Hà	Thành viên	31/10/2019	
03	Trịnh Giang Nam	Thành viên	26/04/2018	
III.	BAN GIÁM ĐỐC			
01	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Giám đốc Công ty	26/04/2018	
02	Nguyễn Thanh Hải	Phó giám đốc	22/04/2016	
03	Võ Trị	Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	15/05/2017	

*** Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:**

1. Ông : Lê Duy Cửu – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : **LÊ DUY CỬU**
- Số CMND : 092076004558 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08/12/1976
- Nơi sinh : Cần Thơ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ
- Địa chỉ thường trú : Ấp Vĩnh Lân, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ
- Số điện thoại liên lạc : (076) 393 1184
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học Cần Thơ.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1999 – năm 2000 : Nhân viên Công ty Mía Đường Cần Thơ;
 - + Năm 2001 – 08/2003 : Nhân viên Xí nghiệp Bê tông ly tâm An Giang;
 - + 09/2003 – 10/2003 : Nhân viên Công ty Cổ Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2003 – năm 2005: Phó Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2005 – năm 2007: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2008 – 2015: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
 - + Năm 2016 đến nay : Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Chủ tịch HĐQT KPCECO
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 420.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 30.000 cổ phần
 - + Ủy quyền : 390.000 cổ phần (Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang)

2. Ông Nguyễn Phước Vĩnh Khải – Thành viên HĐQT - Kiểm Giám đốc Công ty

- Họ và tên : **NGUYỄN PHƯỚC VĨNH KHẢI**
- Số CMND : 220014076 do CA. Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/9/2019
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 17/05/1959
- Nơi sinh : Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : 34/2/82 Nguyễn Thiện Thuật, TP.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (0258) 6256699
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Trung cấp chuyên ngành Kỹ thuật điện Trường Đào tạo Điện lực Khánh Hòa.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1977 – năm 1981 : Học viên Sở Quản lý và Phân phối điện Phú Khánh
 - + Năm 1981 – năm 1994 : Tổ phó tổ gia công cơ khí PX.Cơ điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 1995 – năm 2005 : Quản đốc PX.Bê tông ly tâm – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2006 – năm 2008 : Phó Giám Đốc Xí nghiệp xây lắp tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa;
 - + Năm 2008 – nay : Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc KPCECO
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 15.190 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 15.190 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

3. Ông Phạm Ngọc Quang – Thành viên HĐQT Công ty

- Họ và tên : **PHẠM NGỌC QUANG**
- Số CMND : 220647600 do CA. Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/02/2007
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 04/01/1965
- Nơi sinh : Quảng Trị

-
- Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Quê quán : Quảng Trị
 - Địa chỉ thường trú : 49 Lam Sơn, P. Phước Hòa, TP.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
 - Số điện thoại liên lạc : 0903.582.232
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kỹ thuật điện
 - Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 01/1988 - Năm 1991: Công tác tại đội quản lý đường dây và trạm thuộc phân xưởng lưới điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 1991 – tháng 7/2004: Công tác tại đội thí nghiệm – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Từ tháng 8/2004 – tháng 09/2005 : Tổ trưởng tổ thí nghiệm điện – Đội thí nghiệm thuộc Điện lực Khánh Hòa.
 - + Từ tháng 10/2005 – tháng 12/2005 : phụ trách đội thí nghiệm – Xí nghiệp cơ điện thí nghiệm - Điện lực Khánh Hòa;
 - + Từ tháng 01/2006 - tháng 11/2007 : Đội trưởng đội thí nghiệm - Xí nghiệp cơ điện thí nghiệm - Điện lực Khánh Hòa.
 - + Từ tháng 12/2007 - 02/2013 : Giám đốc Xí nghiệp cơ điện thí nghiệm – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Từ tháng 03/2013 - tháng 03/2017 : Giám đốc Điện lực Cam Lâm – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Từ tháng 04/2017 đến nay : Giám đốc Điện lực Vĩnh Nguyên – Điện lực Khánh Hòa.
 - Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT KPCECO
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Giám đốc Điện lực Cam Ranh – Khánh Hòa – Điện lực Khánh Hòa.
 - Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền : 465.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 0 cổ phần
 - + Ủy quyền : 465.000 cổ phần

4. Ông Võ Trị –Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty

- Họ và tên : **VÕ TRỊ**
 - Số CMND : 220094623 do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 18/06/2008
 - Giới tính : Nam
 - Ngày sinh : 16/12/1962
 - Nơi sinh : Nha Trang – Khánh Hòa
 - Quốc tịch : Việt Nam
-

-
- Dân tộc : Kinh
 - Quê quán : Nha Trang – Khánh Hòa
 - Địa chỉ thường trú : 34 Đường số 5, P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
 - Số điện thoại liên lạc : (058) 6256699
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Xây dựng Cơ bản Trường Đại học Tài chính TP. HCM.
 - Quá trình công tác:
 - + Năm 1988 – năm 1991 : Kế toán viên tổng hợp Xí nghiệp Cơ khí xăng dầu TP. Hồ Chí Minh;
 - + Năm 1991 – năm 1999 : Kế toán trưởng Công ty Xây lắp điện II – Xí nghiệp xây dựng;
 - + Năm 1999 – năm 2005 : Kế toán PX.BTLT – đội xây lắp điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2006 – năm 2008 : Phụ trách Kế toán Xí nghiệp xây lắp điện Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa;
 - + Năm 2008 – 14/5/2017 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa.
 - + Từ 15/5/2017 – 25/4/2018 : Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng KPCECO
 - + Từ 26/4/2018 – 31/10/2019 : Thành viên HĐQT KPCEO
 - + Từ 01/11/2019 đến nay Phó Giám đốc KPCECO
 - Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Phó Giám đốc KPCECO
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
 - Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền : 179.795 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 179.795 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

5. Ông Nguyễn Thanh Hải – Phó Giám đốc Công ty

- Họ và tên : **NGUYỄN THANH HẢI**
- Số CMND : 220253537 do Công an TP. HCM cấp ngày 06/05/2009
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 28/07/1962
- Nơi sinh : TP. HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nha Trang – Khánh Hòa

-
- Địa chỉ thường trú : 152/3 Hương Lộ Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
 - Số điện thoại liên lạc : 0913499934
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn:
 - + Đại học chuyên ngành cơ khí nông nghiệp trường Đại học Nông nghiệp IV;
 - + Chứng chỉ đào tạo Anh văn TM BEC 1 trung tâm ngoại ngữ Hàn Thuyên;
 - + Chứng chỉ đào tạo Tin học lập trình Tin học SaMis
 - Quá trình công tác:
 - + Năm 1985 – năm 1992 : Nhân viên Xí nghiệp cơ khí tàu thuyền Cam Ranh;
 - + Năm 1992 – năm 1995 : CBKT phân xưởng cơ điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 1996 – năm 2005 : CBKT –P.Quản đốc xưởng SX BTLT thuộc đội XL Điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2006 – năm 2008 : P.Quản đốc PX. BTLT – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2008 – năm 2009 : Quản đốc PX.BTLT - Xí nghiệp xây lắp Công Nghiệp - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa ;
 - + Năm 2009 – nay : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa
 - Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch : Phó Giám đốc KPCECO
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
 - Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền : 3.100 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 3.100 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

6. Bà : NguyễnThị Thúy Hằng – Trưởng Ban kiểm soát

- Số CMND : 351254340 do Công an Tỉnh An Giang cấp ngày 24/08/2016
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 16/11/1978
- Nơi sinh : An Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : An Giang
- Địa chỉ thường trú : 8/18 An Thới, Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, An Giang
- Số điện thoại liên lạc : 0908 831 070
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính – Tín dụng

-
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 2002 – 07/2003: Nhân viên phòng Kế toán – Công ty Nông súc sản XNK Cần Thơ
 - + Từ tháng 07/2003 – 08/2004: Nhân viên phòng Kế toán – Cty CP Bê Tông Ly Tâm An Giang
 - + Từ tháng 09/2004 – 12/2006: Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp điện – Cty CP Bê Tông Ly Tâm An Giang
 - + Từ tháng 01/2007 – 12/2007: Nhân viên phòng Kế toán – Cty CP Bê Tông Ly Tâm An Giang
 - + Từ tháng 01/2008 – đến nay: Phó phòng Kế toán – Cty CP Bê Tông Ly Tâm An Giang.
 - Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch : Trưởng ban kiểm soát KPCECO
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó phòng Kế toán – Cty CP Bê Tông Ly Tâm An Giang
 - Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền : 0 cổ phần

7. Ông Trịnh Giang Nam – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **TRỊNH GIANG NAM**
- Số CMND : 220907654 do Công an Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/08/2015
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 22/08/1975
- Nơi sinh : Khánh Hòa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nha Trang, Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : Số 56 Sinh Trung, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : 0914 023 888
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 6/1999 – 6/2005: Kế toán viên tại Điện lực Khánh Hòa
 - + Từ tháng 7/2005 – 6/2007: Kế toán viên tại Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
 - + Từ tháng 7/2007 – 4/2010: Chuyên viên Tài chính kế toán tại Công ty CP Đầu tư & Phát triển Điện Miền Trung
 - + Từ tháng 8/2008 đến nay: Trưởng ban kiểm soát- Công ty CP Đầu tư & Phát triển Điện Miền Trung
 - + Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp- Công ty CP Đầu tư & Phát triển Điện Miền Trung

- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch : Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Trưởng ban kiểm soát, Phó trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp Công ty CP Đầu tư & Phát triển Điện Miền Trung
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền : 0 cổ phần

8. Bà Phan Thị Vân Hà – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **PHAN THỊ VÂN HÀ**
- Số CMND : 225117088 do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/11/2009
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 21/10/1979
- Nơi sinh : Quảng Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú : số 10 khu tập thể Bình Khê, Phước Tân, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (0258) 246 1047
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán Trường Đại học Kinh tế và Quản Trị Kinh Doanh Đà Nẵng.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 2001 – nay: Chuyên viên kế toán Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: phụ trách kế toán kiêm Trưởng phòng tổng hợp Điện lực Vĩnh Hải – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 0 cổ phần.

*** Những thay đổi trong ban điều hành :**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BỔ NHIỆM	NGÀY MIỄN NHIỆM
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
01	Lê Duy Cửu	Chủ tịch HĐQT	26/04/2018	
02	Phạm Ngọc Quang	Thành viên HĐQT	31/10/2019	
03	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Thành viên HĐQT	26/04/2018	
II.	BAN KIỂM SOÁT			
01	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trưởng Ban	26/04/2018	

02	Phan Thị Vân Hà	Thành viên	31/10/2019	
03	Trịnh Giang Nam	Thành viên	26/04/2018	

*** Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

Tổng số cán bộ, nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2021 là 79 người, trong đó :

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
I	Phân theo đối tượng lao động		
1	Lao động gián tiếp	17	21,52 %
2	Lao động trực tiếp	62	78,48 %
Tổng cộng		79	100 %
II	Phân theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học	07	8,86 %
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	13	16,45 %
3	Trình độ sơ cấp	04	5,06 %
4	Công nhân có tay nghề	07	8,86%
5	Lao động phổ thông	48	60,76 %
Tổng cộng		79	100%

Chế độ làm việc và chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động:

+ Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động là 8 giờ/ngày đối với bộ phận làm việc theo giờ hành chính hoặc 7 giờ/ca đối với bộ phận làm việc theo ca.

Hàng tuần CB - CNV được nghỉ 01 ngày trong tuần do trường đơn vị quy định. Tuy nhiên tùy theo đặc điểm, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty mà trường đơn vị có thể yêu cầu CB - CNV trong đơn vị mình làm việc vào ngày nghỉ trong tuần và được tính lương theo qui định của bộ luật lao động .

Các chế độ nghỉ lễ, tết được Công ty giải quyết theo đúng quy định Nhà nước.

+ Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo các hình thức: lương thời gian, lương sản phẩm và lương khoán công việc. Công ty thực hiện phân phối lương theo lao động: người làm công việc nào thì được trả lương theo công việc đó. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện việc chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ luật Lao động đã ban hành.

+ Chế độ phúc lợi

Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động thuộc diện bắt buộc đóng bảo hiểm xã hội. Đồng thời, Công ty cũng làm nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ và đúng hạn cho các cơ quan bảo hiểm xã hội.

+ Chính sách đào tạo

Đa số công nhân lao động của Công ty thực hiện các công đoạn sản xuất từ dây chuyền thủ công chuyển sang thực hiện vận hành sản xuất trên dây chuyền cơ khí hóa công nghiệp. Vì vậy việc chuyển đổi, tiếp nhận và đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho công nhân là vấn đề được Công ty quan tâm hàng đầu.

Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy năng lực cũng như thường xuyên trau dồi chuyên môn của mình. Nâng cao các kỹ năng thao tác cho công nhân trực tiếp sản xuất; Kỹ năng quản lý, vận hành thiết bị cho CBCNV thuộc các bộ phận trực tiếp đứng máy và kỹ năng, nghiệp vụ của CBCNV các bộ phận quản lý khác như kỹ thuật, vật tư, tài chính, tổ chức, kế hoạch sản xuất....

Toàn bộ CB CNV đều được huấn luyện an toàn lao động - vệ sinh lao động

Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch cử các cán bộ chủ chốt, cán bộ quản lý cấp trung, chuyên viên tham gia các lớp học quản lý phù hợp với nhiệm vụ và khả năng phát triển trong hoạt động chung của công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

3.1. Các khoản đầu tư : chỉ thực hiện 1 phần đầu tư mua sắm theo kế hoạch

TT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện(đồng)	TH/KH
01	Mua sắm khuôn các loại và một số thiết bị khác PVSX	1.000.000.000	208.884.422	
	TỔNG CỘNG	1.000.000.000	208.884.422	20,88%

- Tình hình thực hiện đầu tư năm 2021 đạt 20,88% so với kế hoạch. Do nhu cầu sản xuất kinh doanh năm 2021 nhiều khó khăn, các công trình công bị hạn chế và dừng tiến độ. Kế hoạch một số hạng mục cần thực hiện thêm nhằm mở rộng nhà xưởng năm 2021 cũng chưa triển khai thực hiện.

3.2. Công ty liên kết :

3.2.1. Công ty CP Bê tông ly tâm An Giang

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	200.510.274.930	181.932.983.366	90,73
Doanh thu thuần	294.695.478.559	251.196.194.286	85,24
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.328.423.546	25.252.563.471	108,25
Lợi nhuận khác	487.685.218	(1.318.668.497)	-270,39
Lợi nhuận trước thuế	23.816.108.764	23.933.894.974	100,49
Lợi nhuận sau thuế	19.070.726.476	19.224.55.979	100,81

3.2.2. Công ty CP Điện lực Khánh Hòa

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	2.028.625.806.250	2.145.532.682.472	105,76

Doanh thu thuần	4.572.888.176.180	4.361.399.276.305	95,38
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	45.804.528.097	52.024.613.601	113,58
Lợi nhuận khác	18.413.335.937	4.077.152.515	22,14
Lợi nhuận trước thuế	64.217.864.034	56.101.766.116	87,36
Lợi nhuận sau thuế	45.142.140.493	48.033.239.959	106,40

4. Tình hình tài chính :

a. Tình hình tài chính:

STT	Các chỉ tiêu chính	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
01	Tổng giá trị tài sản	35.421.507.727	33.328.531.797	106,28
02	Doanh thu thuần	51.294.859.326	35.077.219.358	146,23
03	Lợi nhuận từ hoạt động KD	3.034.071.022	1.594.703.819	190,26
04	Lợi nhuận khác	(635.991)	(430.584.313)	0,15
05	Lợi nhuận trước thuế	3.033.435.031	1.164.119.506	260,58
06	Lợi nhuận sau thuế	2.550.206.247	985.474.414	258,78
07	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	70,58%	76,06%	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

TT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ	NĂM 2020	NĂM 2021	GHI CHÚ
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,72	4,15	
2	Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,34	2,17	
II	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn				
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,15	0,14	
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,18	0,17	
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bq)		5,90	3,45	
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản		1,45	1,05	
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	4,95	2,80	

2	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu	%	8,48	3,46	
3	Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản	%	7,20	2,96	
4	Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,91	4,55	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần :

Tổng số cổ phần theo từng loại : 1.500.000 cổ phần, tất cả là cổ phần thường, không có cổ phần ưu đãi.

Số lượng cổ phần đang lưu hành theo từng loại : 1.500.000CP là cổ phần phổ thông.

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng	Số Cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tổ chức trong nước	02	855.000	57,0
1.1	Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	1	465.000	31,0
1.2	Công ty CP Bê tông ly tâm An giang	1	390.000	26,0
2	Tổ chức nước ngoài	0	0	0
3	Cá nhân trong nước	153	644.800	42,99
3.1	Cổ đông là CBCNV trong Công ty	20	247.345	16,49
3.2	Cổ đông là CBCNV Công ty CP BTLT An Giang	08	91.700	6,12
3.3	Cổ đông là CBCNV Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	79	185.155	12,34
3.4	Cổ đông ngoài 2 Công ty liên kết	46	120.600	8,04
4	Cá nhân người nước ngoài	01	200	0,01
4.1	Kim Suja		200	0,01
	Tổng cộng(1+2)	156	1.500.000	100,00%

Tính đến 26/11/2021 cổ đông của Công ty có: 156 cổ đông

+ Trong nước: 153 cá nhân và 02 tổ chức

+ Nước ngoài: 01 cá nhân

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : năm 2021 : 28.510.598.626 đồng

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ : năm 2021 không phát sinh

e. Các chứng khoán khác : năm 2021 không phát sinh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Hiện Công ty có hệ thống xử lý nước thải và cũng triển khai lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước thải ra môi trường đúng quy định. Thực hiện thu gom xử lý chất thải theo đúng quy định, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, chất thải, khói bụi ra môi trường xung quanh, hàng năm Công ty đều thực hiện thu mẫu 2 lần trên năm và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường 2 với đơn vị quản lý.

6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu: Tổng lượng nguyên liệu được sử dụng : Nguồn nguyên liệu tháp dự ứng lực là nguồn nguyên liệu được nhập khẩu, các nguyên liệu khác như : cát , đá, xi măng, phụ gia... Được mua từ các nhà cung cấp trong nước. Các nguyên vật liệu được nhập kho và bảo quản, sử dụng theo đúng quy định của nhà sản xuất.

- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ là 0%

6.3. Tiêu thụ năng lượng : Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : Hiện Công ty đang sử dụng hệ thống điện từ nguồn điện lưới điện quốc gia.

6.4. Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : nguồn nước sử dụng cho sản xuất sản phẩm và nguồn nước sinh hoạt cho người lao động được Công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hòa cung cấp.

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : 0%

6.5. Tuân thủ pháp luật về môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : 0

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : 0 đồng

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động :

- Số lượng lao động bình quân trong năm : 79 CNV

- Mức lương bình quân đối với người lao động năm 2021: 6.428.000 đồng/người/tháng.

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động 2 lần/ năm, thực hiện khám bệnh nghề nghiệp cho các bộ phận liên quan theo quy định; hàng tháng Công ty có hỗ trợ độc hại cho CNV bằng hiện vật. Hàng quý đều cấp bảo hộ lao động cho CNV đầy đủ, mỗi năm đều trang bị quần áo, mũ nón, giày bảo hộ cho bộ phận sản xuất trực tiếp theo đúng quy định.

Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh bùng phát mạnh ở Khánh Hòa, Công ty thành lập bộ phận y tế phòng chống covid, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch cho NLD theo đúng quy định, hướng dẫn của cơ quan y tế.

-Hoạt động đào tạo người lao động : Hàng năm vào đầu năm Công ty thuê đơn vị chuyên ngành bồi dưỡng, huấn luyện quy trình vận hành, an toàn cho NLD; bộ phận phụ trách PCCC được huấn luyện hàng năm.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đánh giá chung về kết quả SXKD năm 2021: Doanh thu thuần giảm, chỉ đạt 68,38% so với năm 2020, doanh thu giảm ở tất cả các lĩnh vực, doanh thu bán sản phẩm chỉ đạt 80,64% so với năm 2020, giảm nhiều nhất ở doanh thu cung cấp cọc và dịch vụ ép cọc chỉ đạt 5,6% so với năm 2020.

Trước những khó khăn chung của đại dịch covid-19 cùng nhiều tác động khác tác động đến hoạt động SXKD của Công ty. Với sự nỗ lực của toàn thể CB CNV Công ty, sự chỉ đạo điều hành kịp thời của HĐQT, Ban Giám đốc vừa duy trì, ổn định việc làm, vừa đảm bảo an toàn về sức khỏe cho NLD và cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đã đề ra.

2. Tình hình tài chính:

a. *Tình hình tài sản* : Năm 2021 có thực hiện đầu tư một số hạng mục (chi tiết theo mục 3, II) để phục vụ cho việc sản xuất đạt hiệu quả hơn, đáp ứng nhu cầu về tiến độ của khách hàng.

Về nợ phải thu xấu (đã quá hạn): sau khi xem xét bảng phân tích tuổi nợ Công ty đã xử lý 02 (hai) đơn vị đã trích lập dự phòng 100% Công ty quyết định xử lý xóa nợ theo TT 48/2019 các khách hàng cụ thể như sau:

STT	TÊN KHÁCH HÀNG	Số dư tại 31/12/2021	Số tiền đã trích dự phòng xử lý xóa nợ
01	Cty TNHH ĐT & XD Tân Nam Giang	270.115.840	270.115.840
02	DNTN Quốc Tiên	200.695.890	200.695.890
	CỘNG	470.811.730	470.811.730

b. *Tình hình nợ phải trả* :

Năm 2021 tình hình tài chính và vốn lưu động của Công ty ổn định, vì vậy khoản nợ phải trả cho nhà cung cấp của Công ty không có vấn đề và biến động gì. Thực hiện nợ phải trả đúng thời hạn cam kết trong hợp đồng cho nhà cung cấp.

NỢ PHẢI TRẢ	01/01/2021	31/12/2021
Nợ ngắn hạn	5.346.177.268	4.817.933.171
Phải trả người bán ngắn hạn	2.290.252.201	2.881.339.270
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	627.438.350	341.201.621
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	740.870.228	183.269.567
Phải trả người lao động	980.704.729	440.737.188
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	706.255.954	706.658.045
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	655.806	264.727.480
Nợ dài hạn	-	-
Phải trả người bán dài hạn	-	-
Phải trả dài hạn khác	-	-
TỔNG CỘNG	5.346.177.268	4.817.933.171

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công ty đã sắp xếp, tổ chức dây chuyền sản xuất phù hợp trong tình hình dịch bệnh covid kéo dài, thời gian dừng sản xuất do dịch bệnh Công ty hỗ trợ tiền lương cho NLĐ. Góp phần duy trì gắn kết của người lao động đối với Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Dự báo năm 2022 nên kinh tế chung tăng trưởng chậm, nhiều khóa khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài và còn nhiều rủi ro, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp. Để thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch năm 2022 và trong tương lai công ty cần thực hiện các giải pháp:

- Tổ chức tốt công tác sản xuất, điều chỉnh và bố trí dây chuyền sản xuất hợp lý, tăng cường đầu tư trang thiết bị để tăng năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Tăng cường công tác quản trị công ty, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng máy móc thiết bị đã đầu tư xây dựng.

- Bảo đảm an toàn lao động, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc quy trình vận hành sản xuất, phòng chống cháy nổ, ngăn ngừa tai nạn lao động và rủi ro kinh doanh.

- Tăng cường công tác tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, tiếp cận và chủ động tìm kiếm khách hàng, tìm nguồn thông tin, theo dõi tiến độ triển khai các dự án của tỉnh để xúc tiến thương thảo và ký kết được các hợp đồng cung cấp sản phẩm bê tông.

- Tăng cường công tác quản trị công ty, duy trì và đảm bảo hiệu lực của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015. Tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng máy móc thiết bị đã đầu tư xây dựng.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty :

- Công ty chủ trương sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, thực hiện chủ trương tiết kiệm điện, nước trong hoạt động sản xuất góp phần giảm thiểu chi phí, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương, giữ gìn môi trường xung quanh. Tuân thủ các quy định của pháp luật về quy định xử lý nước thải ra môi trường, giảm tiếng ồn hạn chế sự ảnh hưởng đến môi trường cộng đồng dân cư xung quanh.

- Công ty luôn quan tâm, chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi của NLĐ. Ổn định thu nhập cho NLĐ. Ngoài ra Công ty còn hỗ trợ cho NLĐ các chế độ phúc lợi như : hiếu hỷ, ốm đau, khó khăn, bảo hiểm sinh mạng ...

- Về địa phương : Công ty tham gia đóng góp ủng hộ quỹ khuyến học cho địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong tình hình chung năm 2021 dịch bệnh covid 19 bùng phát Công ty gặp nhiều khó khăn. HĐQT đã thường xuyên, sâu sát kiểm tra, bàn bạc, chỉ đạo Công ty giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT, các khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh và xây dựng Công ty.

Năm 2021, HĐQT Công ty cùng với sự nỗ lực của Ban giám đốc, đội ngũ cán bộ quản lý và sự góp sức của tập thể NLĐ Công ty đã tiếp tục tổ chức tương đối tốt công tác sản

xuất kinh doanh sản phẩm BTLT trên cơ sở thiết bị, công cụ đã được đầu tư, duy trì hoạt động sản xuất ổn định. Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng các chức trách nhiệm vụ cũng như điều hành các công tác quản lý Công ty theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

HDQT Công ty ghi nhận sự nỗ lực của Ban Giám đốc và sự đoàn kết, cố gắng của tất cả CBCNV toàn Công ty trong năm qua đã cùng HDQT hoàn thành tốt công tác xây dựng Nhà máy sản xuất, xây dựng Công ty và tổ chức khá tốt công tác sản xuất trong giai đoạn khó khăn của nền kinh tế.

Dự báo năm 2022, tình hình thế giới nói chung vẫn diễn biến phức tạp, sự biến đổi khí hậu tăng cao, thiên tai, hạn hán và đặc biệt đại dịch covid 19 vẫn diễn biến phức tạp.

Tình hình hoạt động CN trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thử thách như: giá cả hàng hóa vẫn chịu tác động của nhiều yếu tố trong nước và thế giới, tình hình thời tiết thất thường, xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao...

Vì vậy, năm 2022 Công ty vẫn tiếp tục duy trì tổ chức SXKD các sản phẩm truyền thống đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng của thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh lân cận một số dự án khu dân cư và các công trình công đang được triển khai và thực hiện.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
01	Ông Lê Duy Cửu	Chủ tịch HDQT	30.000	0,02	Thành viên không điều hành – Giám đốc tại ACE
02	Ông Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Thành viên HDQT, Giám đốc	15.190	0,01	Thành viên điều hành – Giám đốc KCE
03	Ông Phạm Ngọc Quang	Thành viên HDQT	10	0,00001	Thành viên không điều hành - Giám đốc Điện lực Cam Ranh – Khánh Sơn – KHP

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm HDQT đã thực hiện 6 cuộc họp với Ban giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động và có hướng chỉ đạo kịp thời để đảm bảo sản xuất kinh doanh hiệu quả. Hội đồng quản trị thông qua 11 nghị quyết và quyết định về phê duyệt kết quả đầu tư, tổ chức đại hội cổ đông, triển khai thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên, phê duyệt đơn giá tiền lương, chọn công ty kiểm toán BCTC, trả cổ tức, ... Các nghị quyết, quyết định của HDQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đoàn kết, phối hợp tốt trong điều hành sản xuất. Năm 2021 không có khiếu kiện gì liên quan đến công tác điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2021/QĐ-HĐQT-KCE	22/01/2021	Quyết định phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương Công ty năm 2020
02	02/2021/QĐ-HĐQT-KCE	22/01/2021	Quyết định phê duyệt V/v Trích lập quỹ dự phòng phải thu nợ khó đòi năm 2020
03	03/2021/NQ-HĐQT-KCE	04/03/2021	Nghị quyết V/v Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; Tạm ứng cổ tức năm 2020
04	04/2021/QĐ-HĐQT-KCE	05/03/2021	Quyết định thành lập Ban tổ chức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
05	05/2021/NQ-HĐQT-KCE	28/04/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
06	06/2021/ QĐ-HĐQT-KCE	07/05/2021	Quyết định phân chia mức thưởng vượt lợi nhuận năm 2020 theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021
07	07/2021/ NQ-HĐQT-KCE	07/05/2021	Nghị quyết V/v Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2021
08	08/2021/ NQ-HĐQT-KCE	11/11/2021	Nghị quyết V/v Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2020
09	09/2021/ QĐ-HĐQT-KCE	16/11/2021	Quyết định V/v Xóa nợ các khoản nợ quá hạn đã xử lý
10	10/2021/ QĐ-HĐQT-KCE	16/11/2021	Quyết định Chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2021
11	11/2021/ NQ-HĐQT-KCE	16/11/2021	Nghị quyết V/v Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng BIDV Khánh Hòa

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và tiểu ban hội đồng quản trị : không

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm 2021: không

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
01	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trưởng ban	0	0	
02	Trịnh Giang Nam	Thành viên	0	0	
03	Phan Thị Vân Hà	Thành viên	0	0	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua; Giám sát và kiểm tra kết quả hoạt động, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ công ty; Ban giám đốc công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận kiểm tra sổ sách kế toán, tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty; phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS:

TT	Tên	Chức vụ	Tiền thù lao	Tiền thưởng	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Lê Duy Cửu	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	25.000.000	97.000.000
2	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	TV HĐQT, Giám đốc	48.000.000		48.000.000
3	Phạm Ngọc Quang	TV HĐQT	48.000.000	20.000.000	68.000.000
II	Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trưởng BKS	48.000.000	20.000.000	68.000.000
2	Trịnh Giang Nam	TV BKS	24.000.000	10.000.000	34.000.000
3	Phan Thị Vân Hà	TV BKS	24.000.000	10.000.000	34.000.000

b. Lương, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác của Ban giám đốc:

TT	Tên	Chức vụ	Thu nhập	Tiền thưởng	Tổng cộng
1	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Giám đốc	301.636.695	50.000.000	351.636.695
2	Võ Trí	Phó giám đốc, KTT	200.014.206	25.000.000	225.014.206
3	Nguyễn Thanh Hải	Phó Giám đốc	193.541.129	25.000.000	218.541.129

c. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không phát sinh

d. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ : không phát sinh

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : theo đúng quy định.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland)

1. Ý kiến kiểm toán :

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: bảng CĐKT; Báo cáo KQHĐKD; Báo cáo LCTT; Bảng TMBCTC chi tiết (đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đã được công bố thông tin trên website của Công ty tại địa chỉ : <http://www.kpceco.com.vn>).

**XÁC NHẬN ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Nguyễn Phước Vĩnh Khải